

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)  
của Hội Khuyến học tỉnh Thanh Hoá

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003 ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Thông tư số 11/2010/TT-BNV ngày 26/11/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Hội Khuyến học tỉnh Thanh Hóa tại Tờ trình số 163 TT/HKH-TH ngày 06/9/2011; của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số: 619/TTr-SNV ngày 18/11/2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

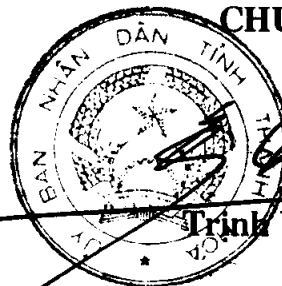
**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội Khuyến học tỉnh Thanh Hoá đã được Đại hội Đại biểu lần thứ III, nhiệm kỳ 2011- 2016 của Hội Khuyến học tỉnh Thanh Hoá thông qua ngày 26/8/2011, bao gồm: 8 Chương, 23 Điều (Toàn văn bản Điều lệ của Hội Khuyến học tỉnh Thanh Hoá kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC.



**CHỦ TỊCH**

Trịnh Văn Chiến

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---



**ĐIỀU LỆ**  
**Hội Khuyến học Thanh Hóa nhiệm kỳ III (2011 – 2016)**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 08 /QĐ-UBND ngày 03 / 01 /2012  
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

---

**LỜI NÓI ĐẦU**

Hiếu học và Khuyến học là truyền thống tốt đẹp lâu đời của dân tộc, thể hiện đạo lý “học để làm người” của nhân dân Việt Nam.

Kế thừa và phát huy truyền thống hiếu học, Khuyến học của dân tộc, của quê hương, Hội Khuyến học tỉnh Thanh Hoá đã phát triển rộng khắp và trở thành một tổ chức xã hội lớn mạnh, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước giao cho là tham gia xã hội hoá giáo dục, góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục tỉnh nhà và xây dựng xã hội học tập.

**Chương I**  
**NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.**

1. Hội Khuyến học Thanh Hoá là một tổ chức xã hội có tính chất đặc thù; là tổ chức của những người tâm huyết với sự nghiệp “trồng người”, góp sức phấn đấu cho phong trào “toàn dân học tập, toàn dân tham gia làm giáo dục”, “cả nước trở thành một xã hội học tập”, nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài phục vụ sự nghiệp Công nghiệp hoá, hiện đại hoá Đất nước và hội nhập.

2. Hội Khuyến học Thanh Hoá thuộc hệ thống 4 cấp của Hội Khuyến học Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 3072/QĐ-UBTH ngày 20/12/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc nhà nước. Trụ sở của tỉnh Hội đặt tại thành phố Thanh Hoá.

3. Hội là thành viên của Mặt trận tổ quốc tỉnh, hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Hội có biểu tượng chung của Hội Khuyến học Việt Nam.

**Điều 2.** Hội thực hiện mục tiêu cao cả là khuyến học, khuyến tài, góp phần xây dựng và hình thành một xã hội học tập - học suốt đời.

Hội có các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Khuyến khích và hỗ trợ việc dạy và học trong nhà trường, phong trào học tập thường xuyên, học tập suốt đời trong nhân dân nhằm không ngừng nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn, nghề nghiệp ... của mọi người trong xã hội, góp sức phấn đấu cho sự công bằng xã hội trong giáo dục và đào tạo, làm nòng cốt trong cuộc vận động xây dựng XHHT; đặc biệt quan tâm đến việc học tập của người nghèo, khuyết tật, chất độc da cam, dân tộc ít người; những người có năng khiếu và học giỏi ...

2. Liên kết mọi gia đình và tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế cùng các cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội; học kết hợp với hành, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Cổ vũ xã hội “tôn sư trọng đạo”, nâng cao vị thế của người thầy trong sự nghiệp giáo dục; khuyến khích và hỗ trợ người thầy thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, nêu cao lương tâm, trách nhiệm đối với người học. Tôn vinh những nhà giáo hết lòng vì học sinh thân yêu, là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, dạy giỏi, làm khuyến học xuất sắc. Kiến nghị với các cấp chính quyền có những chính sách phù hợp và bảo vệ uy tín, thân thể nhà giáo.

4. Tư vấn, phản biện, giám định về giáo dục – đào tạo và xã hội học tập, trên cơ sở tập hợp ý kiến của đông đảo các nhà giáo dục, nhà khoa học và những người tâm huyết với sự nghiệp giáo dục; kiến nghị với Cấp uỷ Đảng, chính quyền, ngành giáo dục cùng cấp về các chủ trương, chính sách, cơ chế, giải pháp phát triển giáo dục, hình thành phong trào XHHT ...

5. Đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Hội viên.

6. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo qui định của pháp luật.

## **Chương II**

### **HỘI VIÊN HỘI KHUYẾN HỌC**

#### **Điều 3.**

1. Công dân Việt Nam tâm huyết với sự nghiệp khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, tán thành Điều lệ Hội Khuyến học, tự nguyện hoạt động cho Hội trong một tổ chức Hội cơ sở thì được xem xét công nhận là hội viên và được trao thẻ hội viên.

2. Hội viên danh dự và hội viên liên kết.

Công dân, tổ chức có đóng góp xứng đáng cho Hội nhưng chưa có nguyện vọng hoặc điều kiện trở thành Hội viên thì được Hội suy tôn là hội viên danh dự hoặc được công nhận là hội viên liên kết. Hội viên danh dự và hội viên liên kết không tham gia bầu cử, ứng cử và biểu quyết các vấn đề của Hội.

#### **Điều 4.** Nghĩa vụ của hội viên:

1. Chấp hành Điều lệ của Hội Khuyến học Việt Nam, Điều lệ của Hội Khuyến học tỉnh và các chủ trương, Nghị quyết của Hội Khuyến học các cấp.

2. Tích cực học tập để không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt; vận động người khác học tập (học trong nhà trường, học ngoài nhà trường, tự học) với động cơ đúng đắn và có chất lượng.

3. Sinh hoạt và hoạt động khuyến học trong các tổ chức của Hội, hoàn thành công việc do Hội phân công, tuyên truyền và đóng hội phí theo đúng quy định.

4. Hội viên tùy theo điều kiện và hoàn cảnh, tự nguyện xây dựng Quỹ Khuyến học gia đình, tham gia đóng góp và tích cực vận động người khác đóng góp xây dựng Quỹ Khuyến học.

#### **Điều 5.** Hội viên có quyền:

1. Được bàn bạc, thảo luận các công việc của Hội, đề xuất ý kiến phát triển phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT.

2. Bầu cử, ứng cử, đề cử vào các cơ quan lãnh đạo của Hội.

3. Được Hội tạo điều kiện thực hiện các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT theo nhiệm vụ và quyền hạn của Hội và được hưởng các quyền lợi do hoạt động của Hội đem lại: được Hội tư vấn về giáo dục con cái, về lựa chọn hình thức, nội dung học tập, lựa chọn ngành nghề đào tạo, được học tập và ứng dụng các kiến thức khoa học – công nghệ vào sản xuất, đời sống; được thăm hỏi khi ốm đau, phúng viếng khi qua đời, vv...

4. Hội viên được bảo vệ các quyền lợi hợp pháp trong hoạt động khuyến học theo đúng các quy định của pháp luật: Quyền học tập, quyền chất vấn các cấp lãnh đạo Hội, quyền khiếu nại vv...
5. Được khen thưởng khi đạt thành tích hoạt động khuyến học xuất sắc.
6. Xin ra khỏi Hội khi xét thấy không đủ điều kiện tiếp tục tham gia Hội.

### **Chương III**

## **HỆ THỐNG TỔ CHỨC CỦA HỘI KHUYẾN HỌC TỈNH THANH HOÁ**

**Điều 6.** Nguyên tắc tổ chức hoạt động của Hội.

1. Tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và các ngành có liên quan để hướng dẫn Hội tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.
2. Hội làm việc theo chế độ dân chủ, tập thể và quyết định theo đa số.
3. Phát huy quyền chủ động, sáng tạo của các cấp hội; liên kết, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, kinh tế, khoa học, văn hoá, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp ... trong hoạt động khuyến học, khuyến tài và vận động nhân dân tham gia xã hội hoá giáo dục, xây dựng xã hội học tập ...
4. Tranh thủ sự ủng hộ và trợ giúp về tinh thần, vật chất của mọi tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài tỉnh, ngoài nước vì sự nghiệp khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT và phát triển giáo dục của địa phương.
5. Về bầu cử và biểu quyết:
  - Việc bầu cử hoặc Nghị quyết các vấn đề quan trọng trong Đại hội, trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có thể bằng hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín là do Đại hội hoặc Hội nghị quyết định.
  - Các vấn đề biểu quyết chỉ được thông qua và có giá trị khi có trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập đến dự họp và tán thành.

**Điều 7.** Tổ chức của Hội Khuyến học tỉnh Thanh Hoá gồm 3 cấp là:

1. Hội Khuyến học cấp tỉnh.
2. Hội Khuyến học các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là Hội Khuyến học cấp huyện).
3. Hội Khuyến học cơ sở, bao gồm: Hội khuyến học các xã, phường, thị trấn (gọi chung là Hội Khuyến học cấp xã); Hội Khuyến học cơ quan, doanh nghiệp, trường học (trường THPT, TT GDTX, trường nội trú THCS, trường THCS chất lượng cao, Dạy nghề...); các đơn vị lực lượng vũ trang, công an, doanh nghiệp ... đóng trên địa bàn huyện.

**Điều 8.** Cơ quan lãnh đạo cao nhất của các cấp hội là Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu theo nhiệm kỳ 5 năm một lần. Đại hội cấp nào thì do BCH cấp đó triệu tập. Trong trường hợp cần thiết khi có ít nhất 2/3 số uỷ viên BCH Hội cùng cấp yêu cầu thì có thể triệu tập Đại hội sớm hơn hoặc muộn hơn nhưng không quá một năm.

**Điều 9.** Đại biểu chính thức của Đại hội

- Số lượng đại biểu chính thức của Đại hội do BCH triệu tập Đại hội quyết định. Đại biểu Đại hội chủ yếu do Đại hội cấp dưới bầu theo số lượng phân bổ của BCH cấp triệu tập Đại hội. Uỷ viên Ban Chấp hành Hội là đại biểu đương nhiên của Đại hội cùng cấp.
- Ban chấp hành triệu tập Đại hội nếu xét thấy sự cần thiết tham gia của đại diện các tổ chức hoặc cá nhân trong hoạt động khuyến học - khuyến tài - xây dựng xã hội

học tập thì có thể mời đại diện các tổ chức hoặc cá nhân đó là đại biểu chính thức của Đại hội nhưng số lượng đại biểu mời không quá 30% tổng số đại biểu được bầu.

- Nếu Đại hội đại biểu cấp trên tiến hành sau Đại hội đại biểu cấp dưới từ 12 tháng trở lên thì đại biểu chính thức dự Đại hội cấp trên do BCH hội cấp dưới bầu.

**Điều 10.** Nhiệm vụ của Đại hội các cấp Hội là:

- Thống nhất đánh giá những thành tựu hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ trước và quyết định phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới.

- Xem xét sửa đổi, bổ sung Điều lệ. (Đối với Đại hội nhiệm kỳ cấp tỉnh)

- Bầu Ban Chấp hành

- Bầu đoàn Đại biểu đi dự Đại hội cấp trên.

- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

## **Chương IV**

### **CƠ QUAN LÃNH ĐẠO CỦA HỘI CÁC CẤP**

**Điều 11.** Ban Chấp hành Hội các cấp là cơ quan lãnh đạo giữa 2 kỳ Đại hội có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Lãnh đạo chấp hành Điều lệ Hội; chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội cấp mình và Nghị quyết của Đại hội cấp trên; quyết định và chỉ đạo thực hiện chương trình công tác toàn khóa và hàng năm ...

2. Bầu Ban Thường vụ Hội, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch, bầu Ban Kiểm tra.

Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành cùng cấp quyết định nhưng không vượt quá 1/3 số ủy viên Ban Chấp hành.

3. Chuẩn bị và triệu tập Đại hội nhiệm kỳ sau.

4. Bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ và các chức danh lãnh đạo khác khi cần thiết.

Ban Chấp hành họp 6 tháng một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

Nếu ủy viên Ban Chấp hành Hội Khuyến học mà thôi giữ chức vụ ở cơ quan nơi người đó công tác thì đương nhiên rút khỏi BCH để BCH Hội bầu bổ sung đồng chí khác thay thế.

**Điều 12.** Ban Thường vụ và Thường trực Hội:

1. Ban Thường vụ Hội các cấp có nhiệm vụ:

a. Chỉ đạo thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của BCH cùng cấp và cấp trên, tiến hành sơ kết tổng kết, xây dựng kế hoạch công tác trình BCH cùng cấp quyết định.

b. Quyết định tổ chức nhân sự và khen thưởng, kỷ luật trong quyền hạn của cấp mình và phù hợp với Điều lệ Hội; đề nghị cấp trên khen thưởng; quyết định các hình thức xây dựng và sử dụng Quỹ Khuyến học cho từng năm.

c. Tư vấn với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về thực hiện chủ trương, chính sách phát triển giáo dục, khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Chuẩn bị nội dung các kỳ họp của BCH cùng cấp.

d. Quyết định thành lập các Ban trực thuộc Ban Thường vụ Hội để thực hiện các chương trình nhiệm vụ của Ban Chấp hành.

Ban Thường vụ 3 tháng họp 1 lần, họp bất thường khi cần.

2. Thường trực Hội các cấp có nhiệm vụ:

a. Tổ chức thực hiện nghị quyết, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ cùng cấp.

b. Chuẩn bị nội dung các kỳ họp của BCH, Ban Thường vụ Hội, các đề án, dự án, dự thảo các văn bản, cơ chế, chính sách về khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT để tham mưu, tư vấn hoặc trình cơ quan có thẩm quyền.

c. Hướng dẫn, tổ chức kiểm tra hoạt động của tổ chức Hội cấp dưới.

d. Thành lập và quản lý bộ máy giúp việc, các tổ chức sự nghiệp trực thuộc (nếu có).

đ. Quản lý tài sản, tài chính và hoạt động của Quỹ Khuyến học cùng cấp.

e. Hoạt động đối ngoại.

**Điều 13.** Ban Kiểm tra của các cấp Hội Khuyến học do Ban Chấp hành cùng cấp bầu ra, số lượng do BCH quyết định. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ:

- Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ và thực hiện Nghị quyết của BCH Hội cùng cấp và Hội cấp trên.

- Kiểm tra việc quản lý tài chính và quỹ Khuyến học.

- Giải quyết các khiếu nại, tố cáo đối với Hội viên và tổ chức Hội.

Số lượng Ban Kiểm tra có từ 3 đến 5 uỷ viên, có Trưởng ban và Phó Trưởng ban kiểm tra.

**Điều 14.** Căn cứ vào nhu cầu và điều kiện cụ thể, các cấp Hội được thành lập các trung tâm tư vấn, dịch vụ để phục vụ hoạt động của Hội. Các tổ chức này được thành lập và hoạt động theo qui định của pháp luật.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC HỘI KHUYẾN HỌC CƠ SỞ**

#### **Điều 15.**

1. Hội Khuyến học cơ sở là tổ chức nền tảng của hệ thống Hội Khuyến học, được thành lập tại xã, phường, thị trấn. Hội Khuyến học cơ sở tổ chức Đại hội hội viên hoặc Đại hội đại biểu với nhiệm kỳ là 5 năm.

2. Hội Khuyến học cơ sở hoạt động trong phạm vi rộng hoặc có đông hội viên thì thành lập các Chi hội. Hội cấp xã thành lập các chi hội theo khu vực dân cư (thôn, làng, bản, khu phố); dòng họ, trường THCS, trường Tiểu học, trường Mầm non ... và chi hội cơ quan, doanh nghiệp thuộc xã. Chi hội có chi hội trưởng, chi hội phó do hội viên bầu hoặc BCH Hội Khuyến học cơ sở chỉ định (nếu mới thành lập) theo nhiệm kỳ 2 năm rưỡi. Các dòng họ, ban liên lạc đồng hương, cựu học sinh sinh viên... có thể thành lập chi hội. Hội Khuyến học các cơ quan, Doanh nghiệp, trường học cũng có thể thành lập các chi hội trực thuộc cho phù hợp với tình hình hoạt động và điều kiện sản xuất, kinh doanh địa bàn.

Chi hội Khuyến học sinh hoạt 3 tháng một lần, có thể họp bất thường khi cần thiết. Chi hội có đông hội viên có thể sinh hoạt theo các phân chi hội hoặc Tổ Khuyến học.

**Điều 16.** Chi Hội Khuyến học trực thuộc Hội cơ sở có các nhiệm vụ:

a. Theo sự chỉ đạo của Hội Khuyến học cơ sở để phát triển hội viên (hướng vào các hộ gia đình chưa có hội viên, các công chức, viên chức, công nhân lao động, lực lượng vũ trang v.v), phân công nhiệm vụ cho hội viên, thăm hỏi hội viên ốm đau, phúng viếng khi qua đời...

b. Thu hội phí, xây dựng quỹ thăm hỏi, xây dựng quỹ Khuyến học của Chi hội và vận động xây dựng Quỹ Khuyến học gia đình; sử dụng quỹ đúng mục đích theo sự hướng dẫn của các cấp Hội.

c. Chi hội có trách nhiệm quản lý tự học và giáo dục học sinh ở Khu dân cư: phối hợp với các gia đình trong việc tổ chức tự học ở nhà; phối hợp các tổ chức xã hội ở khu dân cư và chi hội Khuyến học trường học trong phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập

vào học sinh và phối hợp tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao, vui chơi lành mạnh (nhất là ngày nghỉ và ngày hè); vận động trẻ đến lớp đúng độ tuổi (bao gồm cả trẻ khuyết tật), giúp đỡ và ngăn chặn học sinh bỏ học; không để học sinh do khó khăn kinh tế mà bỏ học, thất học; không để học sinh chơi bời lêu lổng và mắc vào các tệ nạn xã hội; tổ chức các tủ sách và phòng đọc cho Hội viên và học sinh ở khu dân cư; tổ chức tiếng trống Khuyến học báo giờ học buổi tối ...

d. Vận động hội viên và nhân dân đi học ở các Trung tâm học tập cộng đồng và cùng với Trung tâm tổ chức các lớp học tại khu dân cư; tổ chức các lớp học ở cơ quan, doanh nghiệp và động viên cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động thường xuyên học tập bằng các hình thức phù hợp và tôn vinh người học thành đạt.

đ. Quan tâm chăm sóc và phát hiện học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh năng khiếu để giúp đỡ, báo cáo Hội cấp trên xem xét giúp đỡ, động viên, khích lệ, khen thưởng...

e. Xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ, khu Dân cư, cơ quan, đơn vị hiếu học và phong trào khuyến học, khuyến tài ở cơ quan, đơn vị, gắn với xây dựng gia đình văn hoá, khu dân cư và cơ quan, đơn vị văn hoá...

**Điều 17. Ban Chấp hành Hội Khuyến học cơ sở có nhiệm vụ:**

1. Tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch công tác của Hội cấp trên và của cấp mình, quyết định chương trình công tác 5 năm và hàng năm.

2. Tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động và nhân dân tham gia hoạt động khuyến học, tham gia xã hội hoá giáo dục và xây dựng XHHT ở cơ sở; tuyên truyền các đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước về giáo dục và khuyến học; tổ chức phát động thi đua và các cuộc sơ kết, tổng kết...

3. Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, hoạt động toàn diện và ngày càng có hiệu quả; chỉ đạo xây dựng các chi hội, các Ban Khuyến học và tổ chức các hoạt động khuyến học ở khu dân cư, dòng họ, các đơn vị trực thuộc. Chỉ đạo phát triển hội viên, trao thẻ hội viên, xây dựng quỹ thăm hỏi. Chỉ đạo và tổ chức xây dựng gia đình hiếu học, khu dân cư, dòng họ, cơ quan, doanh nghiệp hiếu học. Hội cơ sở cấp xã chỉ đạo và tổ chức đăng ký, bình xét, công nhận, ghi danh các danh hiệu hiếu học, Đại hội gia đình hiếu học, khu dân cư, dòng họ hiếu học...

4. Chỉ đạo và vận động xây dựng quỹ Khuyến học (bao gồm cả quỹ Khuyến học gia đình); quản lý và sử dụng quỹ công khai, minh bạch, đúng mục đích.

5. Trực tiếp tổ chức và phối hợp các lực lượng quản lý Trung tâm học tập cộng đồng hoặc các hình thức học tập khác; tư vấn, kiến nghị với cấp uỷ Đảng, chính quyền cơ sở hoặc cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan, Doanh nghiệp về chủ trương, giải pháp xã hội hoá giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất cho giáo dục và phong trào học tập ở cơ sở.

6. Quyết định khen thưởng, kỷ luật trong phạm vi quyền hạn của mình và đề nghị cấp trên khen thưởng, kỷ luật.

7. Bầu cử bổ sung uỷ viên BCH và Thường trực Hội khi cần thiết. Thường trực Hội Khuyến học cơ sở gồm Chủ tịch và Phó Chủ tịch có nhiệm vụ điều hành công việc thường xuyên của Hội.

## **Chương VI**

### **TÀI CHÍNH CỦA HỘI**

**Điều 18.** Tài chính của các cấp Hội gồm kinh phí hoạt động thường xuyên và quỹ Khuyến học.

1. Kinh phí hoạt động thường xuyên của Hội gồm các nguồn sau:

a. Ngân sách nhà nước hỗ trợ theo qui định của pháp luật.  
b. Hội phí của Hội viên.  
c. Thu từ các hoạt động tư vấn, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh của Hội được pháp luật cho phép (nếu có).

d. Tài trợ của các tổ chức cá nhân ủng hộ.

đ. Tài sản của Hội bao gồm cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện ... do Nhà nước cấp hoặc do Hội tự tạo dựng nên.

2. Quỹ Khuyến học.

Quỹ Khuyến học được hình thành từ các nguồn:

- Do Hội viên của Hội Khuyến học tự nguyện đóng góp.
- Do vận động cán bộ, công chức, công nhân lao động và nhân dân ủng hộ.
- Do các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội, các cơ quan Nhà nước, các cá nhân hảo tâm trong tỉnh, ngoài tỉnh ủng hộ.
- Các nguồn từ sản xuất, kinh doanh dịch vụ hợp pháp của Hội.

Những tổ chức cá nhân ủng hộ Quỹ Khuyến học đều được ghi danh vào Sổ vàng Khuyến học của các cấp Hội và có các hình thức ghi công, tôn vinh phù hợp.

Mỗi cấp Hội đều có Ban Phát triển và quản lý quỹ Khuyến học.

Việc sử dụng và chi quỹ khuyến học phải theo đúng Điều lệ Quỹ Khuyến học Việt Nam. Quỹ Khuyến học phải sử dụng đúng mục đích:

- Sử dụng quỹ Khuyến học để làm học bổng cho HS - SV nghèo, khuyết tật, học sinh thuộc gia đình chính sách, dân tộc thiểu số; giúp đỡ học sinh có nguy cơ bỏ học do gặp khó khăn về kinh tế; giúp học sinh nghèo đã bỏ học trở lại lớp, học sinh bị thiên tai .v.v.

- Khen thưởng HS - SV học giỏi và những nhà giáo dạy giỏi và làm khuyến học xuất sắc.

- Hỗ trợ, góp phần vào việc xây dựng xã hội học tập.

**Điều 19.** Tài chính của các cấp Hội được quản lý theo luật Tài chính kế toán và công khai minh bạch, thực hành tiết kiệm và chống tham ô lãng phí. Hàng năm Ban chấp hành các cấp nghe báo cáo và quyết định các vấn đề tài chính của Hội sau khi đã được Ban Kiểm tra Hội thẩm tra, xác định.

## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

**Điều 20.** Các tổ chức Hội, cán bộ, hội viên có thành tích hoạt động khuyến học xuất sắc, các nhà giáo dạy giỏi làm khuyến học xuất sắc, học sinh học giỏi, đạo đức tốt, các cá nhân và tập thể trong và ngoài tỉnh, ngoài nước tích cực ủng hộ tham gia phong trào khuyến học - khuyến tài đều được các cấp hội khen hoặc được đề nghị cấp trên và nhà nước khen thưởng.

**Điều 21.** Các tổ chức Hội, hội viên vi phạm pháp luật hoặc hoạt động sai trái với Điều lệ thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến giải thể



(đối với tổ chức) hoặc bị khiển trách, cảnh cáo, cách chức đến đưa ra khỏi tổ chức Hội (đối với cán bộ, hội viên).

## **Chương VIII** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 22.** Bản Điều lệ này là cơ sở để thực hiện ở các tổ chức Hội Khuyến học trong toàn tỉnh.

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội Đại biểu Hội Khuyến học toàn tỉnh thông qua và UBND tỉnh đồng ý.

### **Điều 23.**

1. Bản Điều lệ của Hội Khuyến học Thanh Hoá đã được Đại hội Đại biểu Hội Khuyến học tỉnh lần thứ III nhất trí thông qua ngày 26/08/2011 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký quyết định phê duyệt.

2. Các tổ chức Hội và cán bộ, hội viên phải chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ này.